

**Phụ lục III**  
**Appendix III**  
**BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN**  
**CIRRICULLUM VITAE**

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng  
Bộ Tài chính)

(Promulgated with the Circular No 96/2020/TT-BTC on November 16, 2020 of the Minister of  
Finance)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
**THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM**  
**Independence - Freedom – Happiness**

TP.HCM, ngày 17 tháng 07 năm 2025  
HCMC, July 17<sup>th</sup>, 2025

**BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN/ CIRRICULLUM VITAE**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM

To:

- The State Securities Commission;
- The Stock Exchange.

1/ Họ và tên /Full name: **TRẦN QUỐC THẢO**

2/ Giới tính/Sex: Nam

3/ Ngày tháng năm sinh/Date of birth:

4/ Nơi sinh/Place of birth:

5/ Số CMND (hoặc số hộ chiếu)/ ID card No. (or Passport No.):, Ngày cấp/Date of issue:, Nơi cấp/Place of issue:

6/ Quốc tịch/Nationality: Việt Nam

7/ Dân tộc/Ethnic: Kinh

8/ Địa chỉ thường trú/Permanent residence:

9/ Số điện/Telephone number:

10/ Địa chỉ email: thaotq@ttcagris.com.vn

11/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ Organisation's name subject to information disclosure rules: Công ty cổ phần Thành Thành Công – Biên Hòa

12/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ Current position in an organization subject to information disclosure: Phó Tổng giám đốc

13/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác/Positions in other companies: Không

14/ Số CP nắm giữ: 0 cp chiếm 0 % , trong đó/ Number of owning shares 0, accounting for 0 % of charter capital, of which:

+ Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu/Owning on behalf of (the State/strategic investor/other organisation):

+ Cá nhân sở hữu/ *Owning by Individual*: 0 cp chiếm 0 %

15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có)/*Other owning commitments (if any)*: Không

16/ Danh sách người có liên quan của người khai\* /*List of affiliated persons of declarant*:

---

\* Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019.

Affiliated persons are stipulated in Article 4, clause 46 of the Law on Securities dated 26<sup>th</sup> Nov 2019.

| Stt<br>No. | Mã CK<br>Securities<br>symbol | Họ tên<br>Name                                | Tài khoản<br>giao dịch<br>chứng<br>khoán<br>(nếu có)<br>Securities<br>trading<br>accounts<br>(if<br>available) | Chức vụ<br>tại công<br>ty (nếu<br>có)<br>Position<br>at the<br>company<br>(if<br>available) | Mối quan hệ<br>đối với công<br>ty/ người<br>nội bộ<br>Relationship<br>with the<br>company/<br>internal<br>person | Loại hình<br>Giấy NSH (*)<br>(CMND/<br>Passport/<br>Giấy ĐKKD)<br>Type of<br>documents/<br>ID/Passport/<br>Business<br>Registration<br>Certificate) | Số Giấy NSH<br>(*)/ NSH No. | Ngày cấp<br>Date of<br>issue | Nơi cấp<br>Place of<br>issue | Địa chỉ trụ sở chính/<br>Địa chỉ liên hệ<br>Address / Head<br>office address | Số cổ<br>phiếu<br>sở hữu<br>cuối kỳ<br>Number<br>of<br>shares<br>owned<br>at the<br>end of<br>the<br>period | Tỷ lệ<br>sở hữu<br>cổ<br>phiếu<br>cuối kỳ<br>Percentage<br>of<br>shares<br>owned<br>at the<br>end of<br>the<br>period | Thời điểm<br>bắt đầu là<br>người có<br>liên quan<br>của công ty/<br>người nội bộ<br>Time the<br>person<br>became an<br>affiliated<br>person/<br>internal<br>person | Thời<br>điểm<br>không<br>còn là<br>người có<br>liên<br>quan của<br>công ty/<br>người<br>nội bộ<br>Time the<br>person<br>ceased<br>to be an<br>affiliated<br>person/<br>internal<br>person | Lý do<br>(khi phát<br>sinh thay<br>đổi liên<br>quan đến<br>mục 13<br>và 14)<br>Reasons<br>(when<br>arising<br>changes<br>related<br>to<br>sections<br>of 13 and<br>14) | Ghi chú<br>(về việc<br>không có<br>số Giấy<br>NSH và<br>các ghi<br>chú khác)<br>Notes<br>(i.e. not<br>in<br>possession<br>of a NSH<br>No. and<br>other<br>notes) |
|------------|-------------------------------|-----------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------|------------------------------|------------------------------|------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1          | 2                             | 3                                             | 4                                                                                                              | 5                                                                                           | 6                                                                                                                | 7                                                                                                                                                   | 8                           | 9                            | 10                           | 11                                                                           | 12                                                                                                          | 13                                                                                                                    | 14                                                                                                                                                                 | 15                                                                                                                                                                                        | 16                                                                                                                                                                     | 17                                                                                                                                                               |
| 1          | SBT                           | Trần Quốc Thảo                                |                                                                                                                | Phó Tổng<br>giám đốc                                                                        |                                                                                                                  |                                                                                                                                                     |                             |                              |                              |                                                                              | 0                                                                                                           | 0,00%                                                                                                                 | 30/01/2023                                                                                                                                                         |                                                                                                                                                                                           | Tái Bỏ<br>nhiệm<br>Phó<br>Tổng<br>giám đốc                                                                                                                             |                                                                                                                                                                  |
| 2          | SBT                           | Tôn Thị Nhật<br>Giang                         |                                                                                                                |                                                                                             | Vợ                                                                                                               |                                                                                                                                                     |                             |                              |                              |                                                                              | 0                                                                                                           | 0,00%                                                                                                                 |                                                                                                                                                                    |                                                                                                                                                                                           |                                                                                                                                                                        |                                                                                                                                                                  |
| 3          | SBT                           | Trần Quốc<br>Khang                            |                                                                                                                |                                                                                             | Con                                                                                                              |                                                                                                                                                     |                             |                              |                              |                                                                              | 0                                                                                                           | 0,00%                                                                                                                 |                                                                                                                                                                    |                                                                                                                                                                                           |                                                                                                                                                                        |                                                                                                                                                                  |
| 4          | SBT                           | Trần Quốc<br>Thỉnh                            |                                                                                                                |                                                                                             | Cha                                                                                                              |                                                                                                                                                     |                             |                              |                              |                                                                              | 0                                                                                                           | 0,00%                                                                                                                 |                                                                                                                                                                    |                                                                                                                                                                                           |                                                                                                                                                                        |                                                                                                                                                                  |
| 5          | SBT                           | Trần Quốc Vũ                                  |                                                                                                                |                                                                                             | Anh                                                                                                              |                                                                                                                                                     |                             |                              |                              |                                                                              | 0                                                                                                           |                                                                                                                       |                                                                                                                                                                    |                                                                                                                                                                                           |                                                                                                                                                                        |                                                                                                                                                                  |
| 6          | SBT                           | Trần Quốc<br>Trung                            |                                                                                                                |                                                                                             | Anh                                                                                                              |                                                                                                                                                     |                             |                              |                              |                                                                              | 0                                                                                                           | 0,00%                                                                                                                 |                                                                                                                                                                    |                                                                                                                                                                                           |                                                                                                                                                                        |                                                                                                                                                                  |
| 7          | SBT                           | Trần Quốc Hiếu                                |                                                                                                                |                                                                                             | Anh                                                                                                              |                                                                                                                                                     |                             |                              |                              |                                                                              | 0                                                                                                           | 0,00%                                                                                                                 |                                                                                                                                                                    |                                                                                                                                                                                           |                                                                                                                                                                        |                                                                                                                                                                  |
| 8          | SBT                           | Công ty Cổ<br>phần Hàng tiêu<br>dùng Biên Hoà |                                                                                                                |                                                                                             | Tổ chức có<br>liên quan<br>với người<br>nội bộ                                                                   |                                                                                                                                                     |                             |                              |                              |                                                                              | 0                                                                                                           | 0,00%                                                                                                                 |                                                                                                                                                                    |                                                                                                                                                                                           |                                                                                                                                                                        |                                                                                                                                                                  |

17/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/*Related interest with public company, public fund (if any):*

18/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/ *Interest in conflict with public company, public fund (if any):*

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật/*I hereby certify that the information provided in this cv is true and correct and I will bear the full responsibility to the law.*

**NGƯỜI KHAI /  
DECLARANT**

*(Ký, ghi rõ họ tên)  
(Signature, full name)*



*Trần Quốc Chảo*